

Số: 52/QĐ-SNV

Quảng Trị, ngày 24 tháng 4 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ về Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10/02/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 của Bộ Nội vụ về Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thuộc UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Phòng Nội vụ thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Tôn giáo và Chánh Văn phòng Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

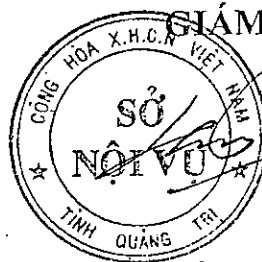
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 21/2010/QĐ-UBND, ngày 10/12/2010 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị.

Trưởng ban Ban Tôn giáo, Chánh Văn phòng Sở Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Ban Tôn giáo;
- Lưu: VT, TCBC, VP.



Hồ Ngọc An

Số: 180/SNV-VP

Quảng Trị, ngày 24 tháng 4 năm 2015

QUY ĐỊNH
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA BAN TÔN GIÁO TRỰC THUỘC SỞ NỘI VỤ TỈNH QUẢNG TRỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 52/QĐ-SNV
ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Sở Nội vụ)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban Tôn giáo là tổ chức tương đương chi cục, trực thuộc Sở Nội vụ, có chức năng giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu cho UBND tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực tôn giáo.

2. Ban Tôn giáo chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nội vụ, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tôn giáo Chính phủ trực thuộc Bộ Nội vụ; trong những trường hợp cần thiết Trưởng ban Ban Tôn giáo được báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch UBND tỉnh, đồng thời báo cáo với Giám đốc Sở Nội vụ.

3. Ban Tôn giáo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, có trụ sở, phương tiện, biên chế, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Xây dựng trình HĐND, UBND tỉnh các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tôn giáo.

2. Xây dựng trình UBND tỉnh ban hành các chương trình, quy hoạch, kế hoạch dài hạn và hàng năm về lĩnh vực tôn giáo.

3. Tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy hoạch, kế hoạch dài hạn và hàng năm, các chương trình, đề án, dự án về lĩnh vực tôn giáo sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về tôn giáo đối với cán bộ, công chức, viên chức và tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, nhân sĩ các tôn giáo trong phạm vi quản lý của tỉnh.

5. Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ giải quyết những vấn đề cụ thể về tôn giáo theo quy định của pháp luật; Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan trong việc tham mưu, trình UBND

tình giải quyết những vấn đề phát sinh trong tôn giáo theo quy định; là đầu mối liên hệ giữa chính quyền địa phương với các tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

6. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực tôn giáo theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác tôn giáo đối với đội ngũ công chức làm công tác tôn giáo thuộc phạm vi quản lý của Sở Nội vụ.

8. Trình UBND tỉnh thực hiện việc áp dụng chính sách đối với những tổ chức tôn giáo và cá nhân có hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện việc áp dụng chính sách đãi ngộ đối với những tổ chức, cá nhân tôn giáo nhằm tranh thủ vận động tổ chức, cá nhân tôn giáo thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo.

10. Thực hiện việc nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực tôn giáo, tổng kết thực tiễn, cung cấp luận cứ khoa học cho việc xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước đối với tôn giáo.

11. Tham gia quản lý các khu di tích văn hóa lịch sử, danh lam thắng cảnh liên quan đến tôn giáo.

12. Hướng dẫn Phòng Nội vụ thuộc UBND cấp huyện giải quyết những vấn đề cụ thể về tôn giáo theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện công tác thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình tôn giáo và công tác quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn tỉnh với UBND tỉnh, Ban chỉ đạo Công tác tôn giáo tỉnh và Ban Tôn giáo Chính phủ.

14. Lập dự trù kinh phí hoạt động của Ban theo quy định của Luật Ngân sách, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Tài chính và các văn bản pháp luật có liên quan trình Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh quyết định.

15. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính, tài sản được giao; thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Giám đốc Sở Nội vụ

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nội vụ, UBND tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Ban:

a) Ban Tôn giáo có Trưởng ban và không quá 02 Phó Trưởng ban.

b) Trưởng ban và Phó Trưởng ban do Giám đốc Sở Nội vụ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của Đảng, Nhà nước và phân cấp quản lý cán bộ của UBND tỉnh.

Căn cứ vào tính chất, đặc điểm, yêu cầu nhiệm vụ quản lý nhà nước về tôn giáo, Giám đốc Sở Nội vụ có thể đề xuất UBND tỉnh để phân công Phó Giám đốc Sở Nội vụ kiêm nhiệm Trưởng ban Ban Tôn giáo.

c) Trưởng ban Ban Tôn giáo là người chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở

Nội vụ, trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Tôn giáo.

d) Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ, trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, Trưởng ban ủy nhiệm cho một Phó Trưởng ban điều hành các hoạt động của Ban.

đ) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Tôn giáo do Giám đốc Sở Nội vụ quyết định theo quy định. Trừ trường hợp Giám đốc Sở Nội vụ có phân công kiêm nhiệm theo quy định tại điểm b, Điều 3 Quy định này.

2. Cơ cấu tổ chức:

a) Ban Tôn giáo có 03 phòng gồm:

a.1. Phòng Hành chính - Tổng hợp

a.2. Phòng Công giáo - Tin Lành

a.3. Phòng Phật giáo - Tôn giáo khác.

b) Phòng có Trưởng Phòng và 01 Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công; Phó Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công;

c) Căn cứ vào khối lượng công việc thực tế và chỉ tiêu biên chế công chức được giao, Trưởng ban có thể bố trí Phó Trưởng ban kiêm nhiệm chức danh Trưởng phòng chuyên môn của Ban hoặc phòng chỉ có Trưởng phòng và chuyên viên.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ban thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo phân cấp quản lý cán bộ của Sở Nội vụ

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế của Ban Tôn giáo là biên chế hành chính nằm trong tổng số biên chế hành chính của Sở Nội vụ được UBND tỉnh giao hàng năm.

2. Việc tuyển dụng, bố trí cán bộ, công chức của Ban Tôn giáo phải căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức và khả năng, năng lực của cán bộ, công chức.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Căn cứ vào Quy định này, Trưởng ban Ban Tôn giáo ban hành quy chế làm việc, kiện toàn tổ chức, nhân sự của Ban theo phân cấp để đảm bảo điều hành các hoạt động của Ban có hiệu quả.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, Trưởng ban Ban Tôn giáo báo cáo Giám đốc Sở Nội vụ xem xét để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.



Hồ Ngọc An